TOÀ ÁN NHÂN DÂN **NAM THÀNH PHỐ KT** **TỈNH KT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Kt, ngày 30 tháng 01năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tăng Hoàng L, sinh năm 1985;
- *Bị đơn*: Chị Giã Thị Tuyết Nh, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: 227 Tc, Tổ 6, phường TL, thành phố Kt, tỉnh Kt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tăng Hoàng L và chị Giã Thị Tuyết Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Tăng Hoàng L và chị Giã Thị Tuyết Nh thuận tình ly hôn.

- *Nuôi con chung*: Giao con chung Nguyễn L Đ, sinh ngày 08/8/2012 cho chị Giã Thị Tuyết Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Tăng Hoàng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- *Cấp dưỡng nuôi con*: Anh Nguyễn Tăng Hoàng L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng **4.000.000** (Bốn triệu) đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng 03 tháng 01 lần (mỗi quý 12.000.000 đồng) vào ngày đầu tiên của tháng đầu quý, kể từ tháng 01 năm 2024.

Trách nhiệm do chậm cấp dưỡng: Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Giã Thị Tuyết Nh có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nêu trên mà anh Nguyễn Tăng Hoàng L chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất do chậm cấp dưỡng. Lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa cấp dưỡng.

- *Tài sản chung và nợ chung*: Không.

- *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Tăng Hoàng L nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng anh L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 000660 ngày 10/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kt. Anh Nguyễn Tăng Hoàng L đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

Nguyễn Xuân Hoài